|  |  |
| --- | --- |
|  BỘ XÂY DỰNG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-BXD | *Hà Nội, ngày tháng năm 2024* |

DỰ THẢO 2

**TỜ TRÌNH**

**Về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của**

**Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 3 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ**

**quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 53/QĐ-TTg ngày 15/1/2024 ban hành chương trình công tác năm 2024 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; trong đó giao Bộ Xây dựng chủ trì xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020, Bộ Xây dựng đã lập hồ sơ xây dựng Dự thảo Nghị định và kính trình Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng với các nội dung như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

Thực hiện các nội dung được Quốc hội giao Chính phủ quy định chi tiết tại Luật Xây dựng năm 2014, được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng, Bộ Xây dựng đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng (sau đây gọi tắt là Nghị định số 15/2021/NĐ-CP).

Nghị định số 15/2021/NĐ-CP đã cụ thể hoá các nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng theo đúng các quy định của Luật Xây dựng năm 2014 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng, tạo hành lang pháp lý cho hoạt động đầu tư xây dựng đi vào trật tự, nền nếp, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước.

1. Để thể chế hóa Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng với nhiệm vụ trọng tâm: *“phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển phù hợp với nền kinh tế thị trường đầy đủ, hiện đại, hội nhập”;* đáp ứng các yêu cầu về phục hồi, phát triển kinh tế, Chính phủ đã có Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 17/7/2023 về các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương. Theo đó, Chính phủ đã giao Bộ Xây dựng:*“tiếp tục nghiên cứu, đề xuất hướng tháo gỡ vướng mắc đối với dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn từ hai tỉnh trở lên, tiếp tục nghiên cứu đẩy mạnh phân cấp thẩm quyền thẩm định, đảm bảo cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính.”*

Tại Quyết định số 53/QĐ-TTg ngày 15/1/2024 ban hành chương trình công tác năm 2024 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Xây dựng chủ trì xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng, trình Chính phủ xem xét, ban hành trong tháng 12/2024.

2. Bộ Xây dựng đã có văn bản số 4743/BXD-HĐXD ngày 20/10/2023 gửi các Bộ Quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc báo cáo về tình hình thực hiện Nghị định số 15/2021/NĐ-CP và Nghị định số 35/2023/NĐ-CP. Các Bộ, cơ quan quản lý tại địa phương đã có văn bản gửi về Bộ Xây dựng báo cáo về các nội dung phân cấp, phân quyền trong thực hiện công tác thẩm định, nguồn lực thực hiện và các vướng mắc, bất cập được phát hiện trong quá trình thực thi pháp luật.

Qua tổng kết, đánh giá các ý kiến nhận được trong quá trình thực hiện Nghị định số 15/2021/NĐ-CP và Nghị định số 35/2023/NĐ-CP, Bộ Xây dựng nhận thấy các nội dung vướng mắc, bất cập cũng như các nội dung có thể sửa đổi nhằm cải cách, đơn giản thủ tục hành chính tập trung theo các nhóm vấn đề chính như sau:

*(i) Về các quy định chung:*

- Một số khái niệm, cụm từ liên quan đến đối tượng quản lý quy định trong Nghị định cần được bổ sung, làm rõ để có cơ sở áp dụng quy định pháp luật khác có liên quan như: *“khu chung cư”* cho đối tượng được lập tổng mặt bằng rút gọn, *“hạ tầng khung khu chức năng”* cho quy định dự án đầu tư xây dựng hạ tầng khung được lập từ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng; *“dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công”* cần bổ sung quy định cụ thể khi Luật Đấu thầu bỏ quy định vốn nhà nước…

- Về phân loại dự án đầu tư xây dựng, Nghị định quy định dự án có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ (không bao gồm chi phí giải phóng mặt bằng). Quy định này áp dụng cho tất cả các loại công trình còn bất cập, cụ thể như các dự án bảo trì đường bộ có tính chất đơn giản song có chiều dài tuyến lớn sẽ vượt mức quy định được lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, khi thực hiện theo hai bước thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công lãng phí thời gian, chi phí thực hiện.

 *(ii) Về lập, thẩm định, phê duyệt dự án, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở*

- Các dự án được hình thành từ rất nhiều các loại quy hoạch theo pháp luật về quy hoạch, pháp luật chuyên ngành, đồng thời có những khu vực không yêu cầu lập quy hoạch, do đó cần bổ sung quy định về quy hoạch được sử dụng làm căn cứ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật để làm cơ sở thống nhất trong công tác thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và cấp giấy phép xây dựng.

- Hồ sơ, trình tự, nội dung thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở cũng cần rà soát, sửa đổi, bổ sung nhằm phân định rõ ràng về nội dung hồ sơ trình gắn với nội dung và phạm vi thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng, đồng thời những nội dung đã được đánh giá tại chủ trương đầu tư xây dựng (sự phù hợp với chương trình, kế hoạch nhà ở, chương trình phát triển đô thị) thì không yêu cầu phải xem lại tại bước thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng.

- Thẩm quyền thẩm định cần rà soát để tăng cường phân cấp đáp ứng yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Cần làm rõ các trường hợp điều chỉnh dự án, điều chỉnh thiết kế, trường hợp nào yêu cầu thẩm định điều chỉnh tại cơ quan chuyên môn về xây dựng, trường hợp nào cơ quan chuyên môn thuộc người quyết định đầu tư, chủ đầu tư được tự thẩm định để phân định rõ vai trò, trách nhiệm các chủ thể và mục tiêu quản lý nhà nước, giảm việc thực hiện thủ tục hành chính không cần thiết.

- Quy định hiện hành cho phép lập, trình thẩm định theo giai đoạn thực hiện, song chưa có quy định rõ về việc phê duyệt theo giai đoạn, gây lúng túng trong tổ chức thực hiện.

- Bổ sung quy định về lộ trình áp dụng, sơ bộ các yêu cầu về tệp tin Bim.

*(iii) Về tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng:*

- Quy định về thẩm quyền thành lập Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành, khu vực được dẫn chiếu theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập. Tuy nhiên quy định thẩm quyền thành lập đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan phải do cấp có thẩm quyền cao hơn thành lập *(Ban trực thuộc Bộ do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập)* chưa phù hợp với thực tế hoạt động của Ban quản lý dự án, cần sửa đổi phù hợp và loại trừ nội dung quy định tương ứng tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP.

*(iv) Về giấy phép xây dựng*

- Quy định tại Nghị định cho phép cấp giấy phép xây dựng trên cơ sở tổng mặt bằng được chấp thuận trong trường hợp không có quy hoạch xây dựng đối với công trình xây dựng không theo tuyến ngoài đô thị, tuy nhiên chưa quy định thẩm quyền chấp thuận nội dung này, do vậy cần nghiên cứu bổ sung để có đủ cơ sở thực hiện.

- Pháp luật về quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng cho phép một số trường hợp được lập dự án đầu tư xây dựng trên cơ sở quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, song các quy định về giấy phép xây dựng chưa hướng dẫn cụ thể cho nội dung này.

- Đối tượng miễn phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ được quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Xây dựng. Tuy nhiên, thực tế hiện nay xuất hiện một số loại hình cần hướng dẫn cụ thể không thuộc trường hợp miễn phép: nhà ở riêng lẻ có mục đích hỗn hợp, có chuyển đổi công năng có yêu cầu lập dự án đầu tư xây dựng; nhà ở riêng lẻ thuộc dự án đầu tư xây dựng khu đô thị đã bàn giao cho người dân đưa vào sử dụng có nhu cầu sửa chữa, cải tạo,…

- Các loại giấy tờ hợp pháp đất đai làm cơ sở cấp giấy phép xây dựng được điều chỉnh bởi nhiều pháp luật khác nhau, qua nhiều thời kỳ, từ thời điểm được quy định tại Nghị định 53/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 đến nay đã có một số thay đổi, theo đó, cần rà soát, bổ sung đầy đủ làm cơ sở thực hiện.

- Qua công tác thanh kiểm tra, Thanh tra Chính phủ có kiến nghị bổ sung nội dung yêu cầu chủ đầu tư phải hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất theo quy định mới đủ điều kiện để cấp phép, nội dung này cần được xem xét kỹ lưỡng, đánh giá tác động, nếu đảm bảo các điều kiện thực hiện thì bổ sung vào quy định về giấy tờ hợp pháp đất đai để cấp phép xây dựng.

- Bổ sung quy định về hồ sơ xin cấp phép xây dựng đối với dự án chỉ có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng.

*(v) Về điều kiện năng lực hoạt động của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng*

- Thời hạn hiệu lực của chứng chỉ hành nghề cá nhân đang được quy định là 5 năm, chứng chỉ hành nghề của tổ chức là 10 năm. Để tạo điều kiện, giảm thời gian thực hiện thủ tục của các cá nhân, quy định cấp chứng chỉ hành nghề sẽ rà soát lại về điều kiện kinh nghiệm và kéo dài thời hạn hiệu lực thành 10 năm, tương đồng với thời gian có hiệu lực của chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

- Một số lĩnh vực như quản lý dự án, tư vấn giám sát, thi công xây dựng theo quy định tại Nghị định số 15/2021/NĐ-CP và Nghị định số 35/2023/NĐ-CP đang chia theo các nhóm theo loại công trình xây dựng (công trình dân dụng, công nghiệp, nông nghiệp phát triển nông thôn,…) tuy nhiên đặc thù của công tác này không yêu cầu cao về chuyên môn, nghiệp vụ theo từng loại công trình nên có thể gộp lĩnh vực, giảm số loại chứng chỉ yêu cầu phải cấp cho các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng.

- Về chứng chỉ hành nghề của cá nhân, chứng chỉ hoạt động xây dựng của tổ chức, nội dung đánh giá về chuyên môn phù hợp, chứng minh năng lực kinh nghiệm cũng còn một số bất cập, cần chuẩn hóa lại để đáp ứng yêu cầu quản lý.

- Trong quy trình cấp chứng chỉ cá nhân hiện nay, việc gộp quy trình sát hạch trong quy trình xét cấp hồ sơ trong một số trường hợp khi không đủ số lượng người để tổ chức sát hạch sẽ kéo dài thời gian cấp chứng chỉ. Theo đó, cần tách quy trình đăng ký sát hạch để thuận tiện thực hiện.

3. Bên cạnh các yêu cầu sửa đổi từ thực tiễn nêu trên, phát sinh các yêu cầu rà soát, sửa đổi các quy định tại Nghị định để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, cụ thể là:

- Quốc hội đã thông qua Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27/11/2023, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025; Luật Đất đai số 31/2024/QH15, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025. Theo đó, các quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng cũng cần rà soát, sửa đổi để đảm bảo đồng bộ hệ thống pháp luật.

- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy có hiệu lực kể từ ngày 15/5/2024. Theo quy định tại Nghị định số 50/2024/NĐ-CP thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền không thực hiện thủ tục cho ý kiến về giải pháp phòng cháy chữa cháy thiết kế cơ sở công trình mà chỉ thực hiện thẩm duyệt ở giai đoạn thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở. Bên cạnh đó, Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cũng đang được rà soát, sửa đổi theo hướng tích hợp một số nội dung về phòng cháy được xem xét tại bước thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi của cơ quan chuyên môn về xây dựng. Do đó, các quy định về nội dung, quy trình thực hiện thẩm định tại Nghị định 15/2021/NĐ-CP cũng cần sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định tại Nghị định số 50/2024/NĐ-CP và cần được tiếp tục rà soát đồng thời với quá trình xây dựng Luật để đảm bảo tính ổn định pháp luật khi Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ (sửa đổi) được thông qua.

Từ các phân tích nêu trên, việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng để đáp ứng các yêu cầu đổi mới, tháo gỡ những vướng mắc, bất cập nêu trên là cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

**1. Mục đích**

Việc sửa đổi, bổ sung Nghị định nhằm mục tiêu tiếp tục thể chế hóa quan điểm, định hướng của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ, thúc đẩy các thành phần kinh tế khôi phục, phát triển sản xuất kinh doanh; tăng cường phân cấp trong quản lý nhà nước, nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước của các cơ quan ở Trung ương và địa phương; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị định**

- Phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng.

- Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, bảo đảm tương thích với các điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

- Bảo đảm sự quản lý thống nhất từ Trung ương đến địa phương, tăng cường phân cấp hợp lý và nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

- Ngày 15/01/2024, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 53/QĐ-TTg ngày 15/1/2024 ban hành chương trình công tác năm 2024 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Ngày 19/3/2024, Bộ Xây dựng có Quyết định số 181/QĐ-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

- Ngày 25/3/2024, tổ chức họp Ban soạn thảo và Tổ biên tập Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

**IV. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung 60 Điều và bổ sung 10 Điều của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 35/2023/NĐ-CP với những nội dung chủ yếu như sau:

**(1) Chương I. Những quy định chung** *(sửa đổi 06 điều, bổ sung 01 điều)*

- Sửa đổi, bổ sung một số khái niệm, từ ngữ (sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Nghị định số 15/2015/NĐ-CP).

- Sửa đổi về trình tự đầu tư xây dựng theo hướng loại bỏ nội dung về quy hoạch chi tiết tại giai đoạn chuẩn bị dự án do có nhiều loại quy hoạch được sử dụng, việc lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch thực hiện theo pháp luật về quy hoạch (sửa đổi, bổ sung Điều 4).

- Bổ sung quy định chủ thể và thời điểm xác định vốn nhà nước ngoài đầu tư công trong dự án sử dụng vốn hỗn hợp; sửa đổi quy định về dự án quy mô nhỏ chỉ phải lập báo cáo kinh tế kỹ thuật. (sửa đổi, bổ sung Điều 5).

- Bổ sung một điều về nguyên tắc lập, thẩm định, phê duyệt dự án, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (bổ sung Điều 6a).

- Sửa đổi, bổ sung quy định về ứng dụng khoa học công nghệ và quy định về việc áp dụng mô hình thông tin công trình (sửa đổi, bổ sung Điều 6).

- Sửa đổi quy định về công trình hiệu quả năng lượng, công trình xanh (sửa đổi, bổ sung Điều 7).

- Rà soát, hiệu chỉnh quy định liên quan việc áp dụng tiêu chuẩn nước ngoài (sửa đổi, bổ sung Điều 8)

**(2) Chương II. Lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng.**

**Mục 1. Lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng** *(sửa đổi 08 điều, bổ sung 02 điều)*

- Sửa đổi, bổ sung nội dung của Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, bỏ nội dung đánh giá phù hợp với chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở, kế hoạch phát triển đô thị là các nội dung đã được đánh giá tại bước chấp thuận chủ trương đầu tư; bổ sung quy định về việc lập, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đối với trường hợp lập và phân chia dự án thành phần khi quyết định đầu tư để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ cho toàn dự án (sửa đổi, bổ sung Điều 11).

- Bổ sung căn cứ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng (Bổ sung Điều 12a).

- Sửa đổi các nội dung liên quan đến thủ tục đánh giá về phòng cháy chữa cháy phù hợp với quy định tại Nghị định số 50/2024/NĐ-CP; đồng thời rà soát, bổ sung các quy định đang được nghiên cứu đề xuất tại Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ sửa đổi – thực hiện đồng thời với quá trình xây dựng Luật (sửa đổi, bổ sung Điều 12, Điều 13).

- Tăng cường phân cấp thẩm quyền thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng (sửa đổi, bổ sung Điều 13).

- Rà soát, sửa đổi quy định về hồ sơ, quy trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (sửa đổi, bổ sung Điều 13, Điều 15).

- Bổ sung quy định để làm rõ nội hàm nội dung thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng về đánh giá phù hợp quy hoạch, chủ trương đầu tư, an toàn xây dựng, phù hợp quy chuẩn tiêu chuẩn (bổ sung Điều 15a).

- Sửa đổi, bổ sung quy định về phê duyệt dự án (sửa đổi, bổ sung Điều 18)

- Sửa đổi, bổ sung quy định về điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng (sửa đổi, bổ sung Điều 19).

 **Mục 2. Tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng** *(sửa đổi, bổ sung 03 điều)*

- Sửa đổi, bổ sung thẩm quyền thành lập Ban quản lý dự án theo hướng khôi phục nội dung cũ tại Nghị định 15/2021/NĐ-CP không dẫn chiếu sang quy định về đơn vị sự nghiệp công lập (sửa đổi, bổ sung Điều 21).

- Hiệu chỉnh một số từ ngữ tại quy định về Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng một dự án (sửa đổi, bổ sung Điều 22).

- Sửa đổi, bổ sung quy định về chủ đầu tư tổ chức thực hiện quản lý dự án (sửa đổi, bổ sung Điều 23).

 **(3) Chương III. Khảo sát, lập, thẩm định và phê duyệt thiết kế xây dựng**

**Mục 1. Khảo sát xây dựng** *(sửa đổi 01 điều)*

- Hiệu chỉnh từ ngữ tại quy định về nhiệm vụ khả sát xây dựng (sửa đổi, bổ sung Điều 26).

**Mục 2. Thiết kế xây dựng** *(sửa đổi 02 điều, bổ sung 04 điều)*

- Sửa đổi, bổ sung nội dung chủ đầu tư được tự quyết định điều chỉnh thiết kế *(sửa đổi, bổ sung Điều 31).*

- Sửa đổi quy định về quy cách hồ sơ thiết kế xây dựng *(sửa đổi, bổ sung Điều 33)*;

- Bổ sung quy định nội dung của từng bước thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, chỉ dẫn kỹ thuật *(bổ sung Điều 33a, 33b, 33c, 33d).*

 **Mục 3. Thẩm định, phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở** *(sửa đổi 05 điều, bổ sung 01 điều)*

- Rà soát, sửa đổi quy định về hồ sơ, quy trình thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở *(sửa đổi, bổ sung Điều 35, Điều 37, Điều 38).*

- Tăng cường phân cấp thẩm quyền thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng *(sửa đổi, bổ sung Điều 36).*

- Sửa đổi các nội dung liên quan đến thủ tục đánh giá về phòng cháy chữa cháy tương ứng với nội dung được đề xuất, được thông qua tại Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ sửa đổi – thực hiện đồng thời với quá trình xây dựng Luật *(sửa đổi, bổ sung Điều 37).*

- Bổ sung nội dung thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở của cơ quan chuyên môn về xây dựng *(bổ sung điều 38a).*

- Sửa đổi, bổ sung quy định về thẩm định điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở *(sửa đổi, bổ sung Điều 39).*

 **(4) Chương IV. Giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng** *(sửa đổi 08 điều, bổ sung 01 điều)*

- Sửa đổi, bổ sung quy định về điều kiện cấp phép xây dựng đối với khu vực không yêu cầu lập quy hoạch chi tiết, bổ sung thẩm quyền chấp thuận tổng mặt bằng *(sửa đổi, bổ sung Điều 41).*

- Bổ sung một điều quy định về thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ có mục đích hỗn hợp, nhà ở riêng lẻ thuộc dự án đã bàn giao cho chính quyền địa phương quản lý *(sửa đổi, bổ sung Điều 41a).*

- Bổ sung điều quy định về các loại giấy tờ hợp pháp đất đai, quy định về việc phải hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất khi cấp phép xây dựng *(bổ sung Điều 41b).*

- Sửa đổi, bổ sung quy định về hồ sơ cấp phép xây dựng *(sửa đổi, bổ sung Điều 43, Điều 44, Điều 45).*

- Sửa đổi, bổ sung quy định về điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép xây dựng *(sửa đổi, bổ sung Điều 51, Điều 52, Điều 53)*.

**(5) Chương V. Về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng**

**Mục 1. Điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của cá nhân** *(sửa đổi 18 điều, bổ sung 01 điều)*

- Sửa đổi quy định chung về chứng chỉ hành nghề, trong đó sửa đổi quy định hiệu lực của chứng chỉ là 10 năm *(sửa đổi, bổ sung Điều 62).*

- Sửa đổi, bổ sung việc cấp, thu hồi, gia hạn chứng chỉ theo hướng phân 3 trường hợp cấp: cấp mới, cấp lại, chuyển đổi chứng chỉ, bỏ nội dung gia hạn chứng chỉ *(sửa đổi, bổ sung Điều 63)*.

- Sửa đổi, bổ sung nội dung về lĩnh vực cấp chứng chỉ hành nghề, quy định về chuyên môn phù hợp *(sửa đổi, bổ sung Điều 67).*

- Sửa đổi, bổ sung quy định về đăng ký, nội dung, tổ chức sát hạch *(bổ sung Điều 67a và sửa đổi, bổ sung Điều 77, 78)*

- Sửa đổi, bổ sung các quy định về chứng chỉ, điều kiện hành nghề các lĩnh vực về nội dung xác định chuyên môn phù hợp *(sửa đổi, bổ sung các Điều 68, 69, 70, 71, 72, 73, 74, 75).*

- Sửa đổi, bổ sung quy định về hồ sơ đề nghị, trình tự cấp chứng chỉ hành nghề phù hợp với việc tách quy trình sát hạch *(sửa đổi, bổ sung Điều 76, Điều 79, Điều 80).*

- Sửa đổi, bổ sung quy định về tổ chức xã hội nghề nghiệp *(sửa đổi, bổ sung Điều 81, Điều 82).*

**Mục 2. Điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức** *(sửa đổi 05 điều)*

- Sửa đổi, bổ sung điều kiện năng lực hoạt động xây dựng theo hướng bổ sung quy định trách nhiệm chủ đầu tư khi lựa chọn tổ chức tham gia hoạt động xây dựng theo yêu cầu cụ thể của gói thầu *(sửa đổi, bổ sung Điều 83).*

- Sửa đổi, bổ sung việc cấp, thu hồi, gia hạn chứng chỉ theo hướng phân thành 2 trường hợp cấp: cấp mới, cấp lại, bỏ nội dung gia hạn *(sửa đổi, bổ sung Điều 84).*

- Sửa đổi, bổ sung về hồ sơ đề nghị, trình tự cấp chứng chỉ *(sửa đổi, bổ sung Điều 87, Điều 89, Điều 90).*

**Mục 3. Về giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài** *(sửa đổi 02 điều)*

- Sửa đổi, bổ sung về hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động xây dựng *(sửa đổi, bổ sung Điều 104).*

- Sửa đổi, bổ sung việc thực hiện thông báo theo quy định trong giấy phép hoạt động xây dựng của nhà thầu nước ngoài *(sửa đổi, bổ sung Điều 107)*.

**(6) Chương VII. Điều khoản thi hành** *(sửa đổi 03 điều, bổ sung 01 điều)*

- Sửa đổi, bổ sung quy định về trách nhiệm thi hành của Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh *(Sửa đổi, bổ sung Điều 109).*

- Quy định về xử lý chuyển tiếp *(Điều 110).*

- Quy định về hiệu lực thi hành *(Điều 111).*

**V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC BAN HÀNH**.

 **1. Dự kiến nguồn lực:**

 Việc thi hành Nghị định sẽ chỉ phát sinh chi phí liên quan đến tuyên truyền, phổ biến pháp luật sau khi ban hành Nghị định. Kinh phí cho công việc này dự kiến được lấy từ nguồn kinh phí tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật hàng năm.

 **2. Điều kiện bảo đảm thi hành Nghị định:**

 Điều kiện bảo đảm thi hành Nghị định bao gồm các nội dung được xác định như sau:

 - Rà soát pháp luật liên quan, tuyên truyền, phổ biến Nghị định: Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ rà soát pháp luật có liên quan, thực hiện tuyên truyền, phổ biến Nghị định và các quy định liên quan; Bộ Xây dựng xây dựng nội dung thông tin, tuyên truyền, phổ biến những nội dung, quy định của Nghị định đến các cơ quan, tổ chức và người dân, giúp hiểu biết, nắm bắt pháp luật kịp thời để thực hiện;

 - Bảo đảm nguồn lực thực hiện: Được bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các quy định trong Nghị định, ngoài nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp , huy động nguồn lực từ cơ quan, đơn vị, địa phương, hỗ trợ từ các tổ chức xã hội, tổ chức quốc tế hoặc lồng ghép vào các chương trình, dự án khác để có nguồn kinh phí bảo đảm cho việc thực hiện Nghị định;

- Kiểm tra, giám sát tình hình thi hành Nghị định.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng, Bộ Xây dựng kính trình Chính phủ xem xét, ban hành./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tư pháp;- Lưu: VT, PC, HĐXD. | **BỘ TRƯỞNG****Nguyễn Thanh Nghị**  |